

Số: 174/BC-THHHA

Hải Hòa, ngày 05 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG KHAI CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, CÁC ĐIỀU
KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VÀ THU - CHI TÀI CHÍNH
(Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ công văn số 477/PGDĐT-CV ngày 07/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Hải Hậu về việc công khai đối với các cơ sở giáo dục năm học 2024 - 2025.

Trường Tiểu học Hải Hòa đã thực hiện nghiêm túc các nội dung theo yêu cầu và báo cáo như sau:

A. Báo cáo công khai thường niên:

I. Thông tin chung:

1. Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có).

Tên trường: Trường Tiểu học Hải Hòa, xã Hải Hòa, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

Địa chỉ: Xóm Xuân Đài Tây, xã Hải Hòa, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

Điện thoại: 0972647789

Gmail: th14haihoa@gmail.com

Website: <http://thhaihoahh.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có).

Loại hình: Công lập

Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường đã từng bước lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Những năm gần đây, được sự chỉ đạo, quan tâm đầu tư của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định, Ủy ban nhân dân huyện Hải Hậu, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hải Hậu, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, sự phối hợp chặt chẽ và ủng hộ nhiệt tình của các ban ngành đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh, với quyết tâm cao thầy và trò trường Tiểu học Hải Hòa đã vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Quy mô trường lớp được giữ vững, chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được nâng cao. Nhà trường luôn đi đúng đường lối lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện.

Cơ sở vật chất của nhà trường: Có đầy đủ phòng học; có trang thiết bị đạt chuẩn; khu sân chơi, khu luyện tập thể dục thể thao đảm bảo việc phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường theo quy định, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Tổng quan nhà trường được bố trí, quy hoạch một cách khoa học, ngoài khu phục vụ học tập, nhà trường còn có vườn trường, trú trọng sửa sang và tu bổ khuôn viên, tôn tạo cảnh quan đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn. Nhà trường còn thiếu một số phòng học bộ môn và phục vụ học tập.

Trong giai đoạn phát triển Công nghiệp hoá, Hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay, giáo dục ngày càng có vai trò quan trọng trong việc đào tạo thế hệ người Việt Nam mới, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Điều này đòi hỏi nhà trường phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển đúng hướng, hợp quy luật, xu thế và xứng tầm thời đại, đồng thời phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của xã Hải Hòa, huyện Hải Hậu.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được xây dựng trên cơ sở kế thừa và phát huy kết quả nhà trường đã đạt được trong giai đoạn 2015-2020. Từ đó, xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của cán bộ quản lý cũng như toàn thể giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 sẽ góp phần quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục nhà trường nói riêng, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội địa phương nói chung.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường Tiểu học Hải Hòa, xã Hải Hòa, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định - Xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao - cách trung tâm huyện 18 km về phía

nam. Tiểu học Hải Hòa được tách ra từ trường Trung học cơ sở xã Hải Hòa từ năm 1993, những ngày đầu thành lập trường gặp rất nhiều khó khăn: phải dạy ở những khu nhỏ lẻ, cơ sở vật chất thiếu thốn nhiều mặt. Từ năm 2007 đến nay trường được xây mới 18 phòng học và 8 phòng chức năng. Trường được công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ I năm 2010. Trải qua 27 năm phấn đấu xây dựng, phát triển và trưởng thành đến nay, trường đã có 20 phòng học và 17 phòng chức năng, sân chơi, bãi tập, vườn trường tương đối thuận tiện trong công tác giảng dạy và học tập, đảm bảo đủ điều kiện cho sự phát triển giáo dục và đào tạo trong thời kỳ đổi mới.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định, Ủy ban nhân dân huyện Hải Hậu, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hải Hậu, thầy và trò trường Tiểu học Hải Hòa không ngừng nỗ lực phấn đấu để xứng đáng với niềm tin của các cấp chính quyền và nhân dân trong toàn xã.

Trong những năm gần đây, được sự quan tâm hỗ trợ đầu tư lớn về cơ sở vật chất và tinh thần của Đảng bộ, HĐND, UBND xã, Huyện uỷ - UBND Huyện, Phòng GD&ĐT Hải Hậu, các ban ngành đoàn thể xã hội và Hội cha mẹ học sinh trong nhà trường đã thực hiện tốt đề án: “Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, xây dựng kiên cố hoá trường học, mua sắm thêm trang thiết bị và đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện”. Nhà trường đã phấn đấu xây dựng trường Tiểu học Hải Hoà trở thành trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, trường “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn” vào tháng 7 năm 2014. Hai năm 2014; 2015 nhà trường đã vinh dự được Ủy ban nhân dân huyện Hải Hậu công nhận là đơn vị đạt chuẩn văn hóa. Công đoàn trường đã có nhiều năm được Công đoàn giáo dục tỉnh Nam Định và công đoàn giáo dục huyện Hải Hậu tặng giấy khen. Tháng 5 năm 2016 trường được đoàn đánh giá ngoài của Sở giáo dục về kiểm tra công nhận Nhà trường đạt chuẩn Kiểm định chất lượng cấp độ 3. Tháng 12 năm 2021, nhà trường được Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định công nhận lại trường học đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn; đạt kiểm định CLGD cấp độ 3; Năm học 2023-2024 các phong trào thi đua của nhà trường xếp thứ 24/34 và được UBND huyện tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

Đội ngũ giáo viên tương đối ổn định luôn nhiệt huyết và yêu nghề luôn sáng tạo năng động trong việc đổi mới trong mọi hoạt động giáo dục và dạy học, 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn.

Chi bộ Đảng liên tục được công nhận Chi bộ trong sạch vững mạnh. Công đoàn trường nhiều năm được công nhận Công đoàn cơ sở vững mạnh.

Trong suốt quá trình trưởng thành và phát triển, trường liên tục đạt danh

hiệu trường “Tập thể Lao động Tiên tiến”. Những năm gần đây chất lượng giáo dục nhà trường luôn giữ vững ở tốp khá và phát triển năm sau cao hơn năm trước. Quy mô trường lớp liên tục phát triển và ổn định. Năm học 2024-2025 trường có 20 lớp với 765 học sinh; 33 cán bộ, giáo viên, nhân viên (4 giáo viên văn hóa và 01 nhân viên Thư viện thiết bị hợp đồng).

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ: Bà Phạm Thị Yên

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Xóm Xuân Đài Tây, xã Hải Hòa, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

Số điện thoại: 0972647789

Gmail: phamthiyenthb@gmail.com

Tổ chức bộ máy:

a. Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);

b. Quyết định công nhận Hội đồng trường, Chủ tịch Hội đồng trường và danh sách thành viên Hội đồng trường;

Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020-2025 được thành lập theo quy định tại Điều 20 Điều lệ trường tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), Hội đồng trường được kiện toàn theo Quyết định số 10249/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Hải Hậu nhiệm kỳ 2020-2025. Hội đồng trường gồm 09 thành viên: Bí thư Chi bộ-Hiệu trưởng nhà trường; Chủ tịch Công đoàn; bí thư Chi Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; đại diện tổ chuyên môn; đại diện chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Bà Phạm Thị Yên: Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường làm Chủ tịch Hội đồng trường; Ông Phan Thanh Quang - Phó Hiệu trưởng, Phó Bí thư Chi bộ làm Phó chủ tịch hội đồng trường; Bà Nguyễn Thị Hiền làm thư kí Hội đồng trường.

c. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục;

- Hiệu trưởng: Phạm Thị Yên

+ Ngày tháng năm sinh: 28/01/1971

+ Bổ nhiệm làm Hiệu trưởng trường Tiểu học Hải Hòa theo Quyết định số 3793/QĐ-UBND ngày 18/7/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Hải Hậu và bổ nhiệm lại theo Quyết định số 6850/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2024 của UBND Huyện Hải Hậu.

+ Thời gian làm Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay được 6 năm.

- Phó Hiệu trưởng: Phan Thanh Quang

+ Ngày tháng năm sinh: 24/06/1971

Bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hải Hòa theo quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 22/2/2011 của UBND huyện Hải Hậu và bổ nhiệm lại theo Quyết định số 425/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2021 của UBND Huyện Hải Hậu.

+ Thời gian làm Phó Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay là 13 năm.

d. Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục.

7. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; quy chế chuyên môn; quy tắc ứng xử.

II. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

1. Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường Tiểu học Hải Hòa năm học 2024-2025.

- Trình độ đội ngũ:

Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Đảng viên		LLCT
		Đại học		Cao đẳng		Trung cấp		SL	%	
		SL	%	SL	%	SL	%			
BGH	2	2	100	0	0	0	0	2	57,1	2
GVBC	24	24		0		0		0		14
GVHD	2	1	50,0	1	50,0	0	0	0	0	0
Nhân viên	3	0	0	2	66,7	1	33,3	1	33,3	0
Cộng	33	28	84,9	4	12,1	1	3,0	17	51,5	4

III. Cơ sở vật chất:

Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường Tiểu học Hải Hòa năm học 2024 - 2025:

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học/số lớp	20/20	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	20	
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ, mượn	0	
III	Số điểm trường lẻ	0	
IV	Tổng diện tích đất (m²)	8125	10,6 m ² /học sinh
V	Diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	5637	7,4 m ² /học sinh
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	1025	1,3 m ² /học sinh
2	Diện tích thư viện (m ²)	100	0,13 m ² /học sinh
3	<i>Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m²)</i>		
4	<i>Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m²)</i>	45	1,13 m ² /học sinh
5	<i>Diện tích phòng ngoại ngữ (m²)</i>	50	1,25 m ² /học sinh
6	<i>Diện tích phòng học tin học (m²)</i>	50	1,25 m ² /học sinh
7	<i>Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m²)</i>	35	
8	<i>Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m²)</i>	24	
9	<i>Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m²)</i>	35	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 1	80	
	Khối lớp 2	80	
1.3	Khối lớp 3		Dùng học liệu điện tử
1.4	Khối lớp 4		
1.5	Khối lớp 5		
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		Cơ bản còn thiếu chỉ sử dụng SGK và các học liệu điện tử kết hợp đồ dùng tự làm của GV.
2.1	Khối lớp 1		
2.2	Khối lớp 2		

2.3	Khối lớp 3		
2.4	Khối lớp 4		
2.5	Khối lớp 5		
VIII	Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	30	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		
1	Ti vi	26	
2	Cát xét	1	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	0	
5	Thiết bị khác: Máy phô tô	1	
6	Máy in	5	

	Nội dung	Số lượng(m ²)
X	Nhà bếp	
XI	Nhà ăn	

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho HS bán trú			
XIII	Khu nội trú			

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	3	0	2	0	90
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

		Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

IV. Kiểm định chất lượng giáo dục:

Trường Tiểu học Hải Hòa đã nhận thức đúng đắn tầm quan trọng về mục đích kiểm định chất lượng. Trong đó, tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường là tự xem xét, tự kiểm tra, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện, để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, thường xuyên cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục. Trường Tiểu học Hải Hòa

đã tự đánh giá chất lượng giáo dục, xác định rõ trường đã đạt được ở cấp độ nào, từ đó đăng kí kiểm định chất lượng với cấp trên, để được công nhận Chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II tháng 7 năm 2014 và được công nhận lại Chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II tháng 12 năm 2021.

Từng năm học, nhà trường đã nghiêm túc thực hiện quá trình tự đánh giá và nộp báo cáo tự đánh giá về bộ phận khảo thí Phòng Giáo dục và Đào tạo; Đồng thời thấy được ý nghĩa thiết thực của công việc tự đánh giá đã giúp nhà trường nhận ra được những điểm mạnh, điểm yếu để từ đó đề ra những giải pháp cải tiến chất lượng mang tính khả thi. Công việc tự đánh giá đã có tác động tích cực trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường trong những năm gần đây.

Trường Tiểu học Hải Hòa đã tiến hành tự đánh giá theo đúng quy trình tự đánh giá:

- Thành lập hội đồng tự đánh giá.
- Xây dựng mục đích, phạm vi tự đánh giá.
- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá.
- Thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng.
- Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.
- Viết báo cáo tự đánh giá.
- Công bố báo cáo tự đánh giá.

Trường đã thành lập Hội đồng tự đánh giá gồm 11 thành viên với đầy đủ các thành phần: Cấp uỷ Chi bộ, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Chi đoàn trường, các tổ trưởng chuyên môn, các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách các hoạt động giáo dục có liên quan.

Phân công các thành viên trong nhóm công tác là những người trực tiếp phụ trách các hoạt động giáo dục nhà trường và đã công tác, giảng dạy nhiều năm tại trường.

Kết quả của quá trình tự đánh giá:

Thực hiện tự đánh giá, nhà trường đã nhận thấy điểm mạnh, điểm yếu, từ đó đề ra được kế hoạch cải tiến chất lượng để phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu. Kỷ cương nề nếp được giữ vững, công tác quản lý được đổi mới và việc đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường chuẩn mực hơn.

Tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường đạt cấp độ 3 và trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

V. Kết quả hoạt động giáo dục:

1. Công khai thông tin quy mô trường lớp năm học 2024-2025

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	HS KT	Dân tộc	Tỷ lệ HS/lớp	HS khó khăn
1	4	167	77	3	0	41,75	4
2	4	154	68	5	0	38,5	3
3	4	130	55	1	0	32,5	2
4	4	160	85	1	0	40	2
5	4	154	80	0	0	38,5	2
Cộng	20	765	365	10	0	38,25	13

2. Cam kết chất lượng giáo dục của trường Tiểu học Hải Hòa, năm học 2024 - 2025.

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Điều kiện tuyển sinh	Xét tuyển trẻ 6 tuổi HTCT Mầm non	Hoàn thành chương trình lớp 1	Hoàn thành chương trình lớp 2	Hoàn thành chương trình lớp 3	Hoàn thành chương trình lớp 4
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện: CTGDPT 2018	Chương trình 35 tuần; Dạy học 2 buổi/ngày CTGDPT 2018	Chương trình 35 tuần; Dạy học 2 buổi/ngày CTGDPT 2018	Chương trình 35 tuần; Dạy học 2 buổi/ngày CTGDPT2018	Chương trình 35 tuần; Dạy học 2 buổi/ngày CTGDPT2018	Chương trình 35 tuần; Dạy học 2 buổi/ngày CTGDPT2018
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình.	Phối hợp thông qua Ban Đại diện cha mẹ học sinh; qua zalo, gọi điện thoại; gặp trực tiếp.	Phối hợp thông qua Ban Đại diện cha mẹ học sinh; qua zalo, gọi điện thoại; gặp trực tiếp.	Phối hợp thông qua Ban Đại diện cha mẹ học sinh; qua zalo, gọi điện thoại; gặp trực tiếp.	Phối hợp thông qua Ban Đại diện cha mẹ học sinh; qua zalo, gọi điện thoại; gặp trực tiếp.	Phối hợp thông qua Ban Đại diện cha mẹ học sinh; qua zalo, gọi điện thoại; gặp trực tiếp.
	Yêu cầu về thái độ học tập của hs	Tích cực, chủ động, sáng tạo				

Hoàn thành tốt	132	22,18%							132	89,19%
Hoàn thành	16	2,69%							16	10,81%
Chưa hoàn thành	0	0,00%							0	0,00%
5.Lịch sử và Địa lí	148	24,87%							148	100,00%
Hoàn thành tốt	135	22,69%							135	91,22%
Hoàn thành	13	2,18%							13	8,78%
Chưa hoàn thành	0	0,00%							0	0,00%
6.Tiếng Anh	310	52,10%								
Hoàn thành tốt	205	34,45%					107	66,05%	98	66,22%
Hoàn thành	105	17,65%					55	33,95%	50	33,78%
Chưa hoàn thành	0	0,00%					0	0,00%	0	0,00%
7.Tin học	310	52,10%								
Hoàn thành tốt	261	43,87%					133	82,10%	128	86,49%
Hoàn thành	49	8,24%					29	17,90%	20	13,51%
Chưa hoàn thành	0	0,00%					0	0,00%	0	0,00%
8.Đạo đức	595									
Hoàn thành tốt	515	86,55%	137	88,96%	110	83,97%	138	85,19%	130	87,84%
Hoàn thành	77	12,94%	15	9,74%	20	15,27%	24	14,81%	18	12,16%
Chưa hoàn thành	3	0,50%	2	1,30%	1	0,76%	0	0,00%	0	0,00%
9.Âm nhạc	595									
Hoàn thành tốt	484	81,34%	128	83,12%	108	82,44%	126	77,78%	122	82,43%
Hoàn thành	107	17,98%	25	16,23%	21	16,03%	35	21,60%	26	17,57%
Chưa hoàn thành	4	0,67%	1	0,65%	2	1,53%	1	0,62%	0	0,00%
10.Mĩ thuật	595									
Hoàn thành tốt	480	80,67%	130	84,42%	109	83,21%	123	75,93%	118	79,73%
Hoàn thành	112	18,82%	23	14,94%	20	15,27%	39	24,07%	30	20,27%
Chưa hoàn thành	3	0,50%	1	0,65%	2	1,53%	0	0,00%	0	0,00%
11.Thể dục	595									
Hoàn thành tốt	484	81,34%	130	84,42%	108	82,44%	125	77,16%	121	81,76%
Hoàn thành	110	18,49%	23	14,94%	23	17,56%	37	22,84%	27	18,24%
Chưa hoàn thành	1	0,17%	1	0,65%	0	0,00%	0	0,00%	0	0,00%
12.Hoạt động trải nghiệm	595									
Hoàn thành tốt	502	84,37%	138	89,61%	109	83,21%	128	79,01%	127	85,81%
Hoàn thành	91	15,29%	15	9,74%	21	16,03%	34	20,99%	21	14,19%
Chưa hoàn thành	2	0,34%	1	0,65%	1	0,76%	0	0,00%	0	0,00%
13.Công nghệ	309	51,93%								
Hoàn thành tốt	285	47,90%					146	90,12%	139	93,92%
Hoàn thành	24	4,03%					15	9,26%	9	6,08%
Chưa hoàn thành	0	0,00%					0	0,00%	0	0,00%
II. Những phẩm chất chủ yếu										
Yêu nước	595									
Tốt	553	92,94%	148	96,10%	114	87,02%	152	93,83%	139	93,92%
Đạt	41	6,89%	6	3,90%	16	12,21%	10	6,17%	9	6,08%
Cần cố gắng	1	0,17%	0	0,00%	1	0,76%	0	0,00%	0	0,00%
Nhân ái	595									
Tốt	550	92,44%	148	96,10%	114	87,02%	152	93,83%	136	91,89%
Đạt	44	7,39%	6	3,90%	16	12,21%	10	6,17%	12	8,11%

Cần cố gắng	1	0,17%	0	0,00%	1	0,76%	0	0,00%	0	0,00%
Chăm chỉ	595									
Tốt	497	83,53%	137	88,96%	109	83,21%	128	79,01%	123	83,11%
Đạt	94	15,80%	14	9,09%	21	16,03%	34	20,99%	25	16,89%
Cần cố gắng	4	0,67%	3	1,95%	1	0,76%	0	0,00%	0	0,00%
Trung thực	595									
Tốt	539	90,59%	141	91,56%	110	83,97%	150	92,59%	138	93,24%
Đạt	55	9,24%	13	8,44%	20	15,27%	12	7,41%	10	6,76%
Cần cố gắng	1	0,17%	0	0,00%	1	0,76%	0	0,00%	0	0,00%
Trách nhiệm	595									
Tốt	511	85,88%	139	90,26%	110	83,97%	128	79,01%	134	90,54%
Đạt	82	13,78%	14	9,09%	20	15,27%	34	20,99%	14	9,46%
Cần cố gắng	2	0,34%	1	0,65%	1	0,76%	0	0,00%	0	0,00%
III. Những năng lực cốt lõi										
1. Những năng lực chung										
Tự chủ và tự học	595									
Tốt	498	83,70%	137	88,96%	109	83,21%	125	77,16%	127	85,81%
Đạt	92	15,46%	14	9,09%	21	16,03%	36	22,22%	21	14,19%
Cần cố gắng	5	0,84%	3	1,95%	1	0,76%	1	0,62%	0	0,00%
Giao tiếp và hợp tác	595									
Tốt	508	85,38%	139	90,26%	110	83,97%	125	77,16%	134	90,54%
Đạt	81	13,61%	11	7,14%	20	15,27%	36	22,22%	14	9,46%
Cần cố gắng	6	1,01%	4	2,60%	1	0,76%	1	0,62%	0	0,00%
Giải quyết vấn đề và sáng tạo	595									
Tốt	499	83,87%	135	87,66%	109	83,21%	125	77,16%	130	87,84%
Đạt	90	15,13%	15	9,74%	21	16,03%	36	22,22%	18	12,16%
Cần cố gắng	6	1,01%	4	2,60%	1	0,76%	1	0,62%	0	0,00%
2. Những năng lực đặc thù										
Ngôn ngữ	595									
Tốt	497	83,53%	133	86,36%	109	83,21%	125	77,16%	130	87,84%
Đạt	93	15,63%	18	11,69%	21	16,03%	36	22,22%	18	12,16%
Cần cố gắng	5	0,84%	3	1,95%	1	0,76%	1	0,62%	0	0,00%
Tính toán	595									
Tốt	497	83,53%	138	89,61%	110	83,97%	126	77,78%	123	83,11%
Đạt	93	15,63%	13	8,44%	20	15,27%	35	21,60%	25	16,89%
Cần cố gắng	5	0,84%	3	1,95%	1	0,76%	1	0,62%	0	0,00%
Khoa học	595									
Tốt	505	84,87%	137	88,96%	109	83,21%	126	77,78%	133	89,86%
Đạt	85	14,29%	14	9,09%	21	16,03%	35	21,60%	15	10,14%
Cần cố gắng	5	0,84%	3	1,95%	1	0,76%	1	0,62%	0	0,00%
Công nghệ	310									
Tốt	262	44,03%	0	0,00%	0	0,00%	126	77,78%	136	91,89%
Đạt	47	7,90%	0	0,00%	0	0,00%	35	21,60%	12	8,11%
Cần cố gắng	1	0,17%	0	0,00%	0	0,00%	1	0,62%	0	0,00%
Tin học	310									
Tốt	253	42,52%	0	0,00%	0	0,00%	126	77,78%	127	85,81%

Đạt	56	9,41%	0	0,00%	0	0,00%	35	21,60%	21	14,19%
Cần cố gắng	1	0,17%	0	0,00%	0	0,00%	1	0,62%	0	0,00%
Thăm mĩ	595									
Tốt	495	83,19%	133	86,36%	112	85,50%	126	77,78%	124	83,78%
Đạt	94	15,80%	17	11,04%	18	13,74%	35	21,60%	24	16,22%
Cần cố gắng	6	1,01%	4	2,60%	1	0,76%	1	0,62%	0	0,00%
Thể chất	595									
Tốt	495	83,19%	134	87,01%	109	83,21%	126	77,78%	126	85,14%
Đạt	97	16,30%	19	12,34%	21	16,03%	35	21,60%	22	14,86%
Cần cố gắng	3	0,50%	1	0,65%	1	0,76%	1	0,62%	0	0,00%
V. Chương trình lớp học	595									
Hoàn thành	587	98,66%	149	96,75%	129	98,47%	161	99,38%	148	100,00%
Chưa hoàn thành	8	1,34%	5	3,25%	2	1,53%	1	0,62%	0	0,00%
IX. Kết quả giáo dục	595									
Hoàn thành xuất sắc	303	50,92%	118	76,62%	77	58,78%	57	35,19%	51	34,46%
Hoàn thành tốt	107	17,98%	1	0,65%	29	22,14%	40	24,69%	37	25,00%
Hoàn thành	177	29,75%	30	19,48%	23	17,56%	64	39,51%	60	40,54%
Chưa hoàn thành	8	1,34%	5	3,25%	2	1,53%	1	0,62%	0	0,00%

- Khối 5 theo Thông tư 22

	Lớp 5	
	Số lượng	Ti lệ
1. Tiếng Việt	153	
Hoàn thành tốt	105	68,63%
Hoàn thành	48	31,37%
Chưa hoàn thành	0	0,00%
2. Toán	153	
Hoàn thành tốt	76	49,67%
Hoàn thành	77	50,33%
Chưa hoàn thành	0	
3. Khoa học	153	
Hoàn thành tốt	136	88,89%
Hoàn thành	17	11,11%
Chưa hoàn thành	0	
4. Lịch sử và Địa lí	153	
Hoàn thành tốt	120	78,43%
Hoàn thành	33	21,57%
Chưa hoàn thành	0	
5. Tiếng Anh	153	
Hoàn thành tốt	85	55,56%
Hoàn thành	68	44,44%
Chưa hoàn thành	0	
6. Tin học	153	
Hoàn thành tốt	135	88,24%
Hoàn thành	18	11,76%
Chưa hoàn thành	0	

7.Đạo đức	153	
Hoàn thành tốt	128	83,66%
Hoàn thành	25	16,34%
Chưa hoàn thành	0	
8.Âm nhạc	153	
Hoàn thành tốt	117	76,47%
Hoàn thành	36	23,53%
Chưa hoàn thành	0	
9.Mĩ thuật	153	
Hoàn thành tốt	108	70,59%
Hoàn thành	45	29,41%
Chưa hoàn thành	0	
10.Kĩ thuật	153	
Hoàn thành tốt	123	80,39%
Hoàn thành	30	19,61%
Chưa hoàn thành	0	
11.Thể dục	153	
Hoàn thành tốt	109	71,24%
Hoàn thành	44	28,76%
Chưa hoàn thành	0	
II. Năng lực		
Tự phục vụ, tự quản	153	
Tốt	124	81,05%
Đạt	29	18,95%
Cần cố gắng	0	
Hợp tác	153	
Tốt	123	80,39%
Đạt	30	19,61%
Cần cố gắng	0	
Tự học và giải quyết vấn đề	153	
Tốt	119	77,78%
Đạt	34	22,22%
Cần cố gắng	0	
III. Phẩm chất		
Chăm học, chăm làm	153	
Tốt	119	77,78%
Đạt	34	22,22%
Cần cố gắng	0	
Tự tin, trách nhiệm	153	
Tốt	126	82,35%
Đạt	27	17,65%
Cần cố gắng	0	
Trung thực, kỉ luật	153	
Tốt	130	84,97%
Đạt	23	15,03%
Cần cố gắng	0	
Đoàn kết, yêu thương	153	
Tốt	132	86,27%
Đạt	21	13,73%

Cần cố gắng	0	
V. Chương trình lớp học	153	
Hoàn thành	153	100,00%
Chưa hoàn thành	0	0,00%

4. Kết quả hoạt động giáo dục đến thời điểm tháng 12 năm 2024.

Cán bộ, giáo viên ra sức thực hiện tốt chủ đề năm học 2024-2025 của ngành giáo dục: **“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”**.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với tất cả các khối lớp; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định, phù hợp với nhà trường.

- Đã chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu xây dựng kế hoạch tuyển dụng, sử dụng; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đội ngũ giáo viên chuyên môn tốt; bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả.

- Thực hiện hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chú trọng công tác phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học; giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, nề nếp theo phương châm 4 tốt “Môi trường giáo dục tốt; Quản lý tốt; Dạy tốt và Học tốt”, “Trường học hạnh phúc”; chú trọng công tác phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

- Tổ chức tốt cho học sinh tích cực tham gia các sân chơi, giao lưu như trạng nguyên Tiếng Việt toàn trường có 142/765 học sinh tham gia thi cấp

trường, tiếp tục ôn luyện để tham gia giao lưu cấp huyện và cấp tỉnh, cấp quốc gia. Sân chơi Trạng Nguyên Tiếng Việt không chỉ là nơi các em thể hiện tài năng mà còn mang đến nhiều lợi ích to lớn đến sự phát triển toàn diện cho HS. HS còn rèn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là phát triển tư duy ngôn ngữ.

- Tham gia thi Hùng biện Tiếng Anh cấp huyện có 3 học sinh tham gia.

- Việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ chính khoá được nhà trường thực hiện có hiệu quả với các hình thức phong phú, đa dạng. Hàng tuần các em được giao lưu văn nghệ, sinh hoạt dưới cờ, được tham gia các hoạt động trải nghiệm. Hàng tháng nhà trường tổ chức các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm.

- Các hoạt động tiêu biểu trong năm học là: Chuỗi hoạt động chào mừng 15/10 đón thư Bác, chào mừng Ngày 20/10, chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11;... tổ chức hoạt động ngoại khóa tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng phòng cháy chữa cháy, thực hiện an toàn giao thông và giáo dục ý thức chấp hành pháp luật; Tuyên truyền giáo dục về phòng tránh các tai tệ nạn tuổi học sinh, an toàn giao thông; Học sinh được tham gia rất nhiều hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp nên các em mạnh dạn, tự tin, phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất, sở trường.

- Giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy. Xây dựng văn hóa học đường, tăng cường công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội trong trường học; xây dựng môi trường trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội

Kết quả kiểm tra 8 tuần học kỳ I đối với học sinh khối 4,5 môn Toán và Tiếng Việt:

STT	Khối 4 (1 KT)		Khối 5		Ghi chú
	SL (160 HS)	%	SL (152 - 1HS KT)	%	
Môn Toán	160		151		
Điểm 10	68	42,5	70	46,5	
Điểm 9	45	28,1	44	29,1	
Điểm 8	22	13,8	21	13,9	
Điểm 7	7	4,4	10	6,6	
Điểm 6	7	4,4	3	1,9	
Điểm 5	6	3,7	1	0,7	
Điểm dưới 5	5	3,1	2	1,3	
Môn Tiếng Việt	160		151		
Điểm 10	35	21,9	94	62,2	
Điểm 9	79	49,4	43	28,4	

Điểm 8	27	16,9	10	6,7	
Điểm 7	5	3,1	2	1,3	
Điểm 6	1	0,6	1	0,7	
Điểm 5	8	5,0	1	0,7	
Điểm dưới 5	5	3,1	0		

VI. Kết quả tài chính:

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo:

- Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính, công khai mua sắm đồ dùng đồ chơi,

- Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công (*công khai mua sắm đồ dùng đồ chơi, công cụ, dụng cụ, mua sắm, sửa chữa tài sản công*).

- Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Trường Tiểu học Hải Hòa công khai tài chính gồm:

- Công khai số liệu giao dự toán NSNN năm 2024, bổ sung dự toán trong năm 2024 (Biểu số 2 - Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018).

- Công khai thực hiện Dự toán Thu- Chi Ngân sách quý 1,2,3,4/2024, 6 tháng đầu năm 2024, 6 tháng cuối năm 2024 và cả năm 2024 (Biểu số 3- Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018).

- Công khai số liệu quyết toán NSNN năm 2023 (Biểu số 4 - Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018).

- Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công năm 2024 (Mẫu số 09a-CK/TSC - Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.)

- Công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản cố định khác năm 2024 (Mẫu số 09c-CK/TSC - Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.)

- Công khai kết quả vận động tài trợ tăng cường cơ sở vật chất năm học 2023-2024, kế hoạch vận động tài trợ tăng cường cơ sở vật chất năm học 2024-2025.

b. Mức các khoản thu năm học 2024-2025

STT	Nội dung thu	ĐVT	Định mức thu năm học 2024-2025	Ghi chú
1	Dịch vụ vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh	đồng/tháng/HS	18.000	
2	Tiền nước uống	đồng/tháng/HS	10.000	
3	Học kỹ năng sống	đồng/tiết/HS	4.000	Đối với học sinh đăng ký
4	Trông giữ xe đạp	đồng/tháng/HS	10.000	Đối với học sinh đăng ký
5	Bảo hiểm y tế học sinh	đồng/tháng/học sinh	73.710	Thu theo mức lương cơ bản nhà nước quy định
6	Vận động tài trợ cho cơ sở giáo dục	Vận động tài trợ, viện trợ từ các đơn vị, cá nhân trong và ngoài xã, các nhà hảo tâm, cựu học sinh, hội đồng hương,...		

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội:

Trong năm học 2023-2024 nhà trường đã thực hiện đúng, nghiêm túc về chế độ miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách:

VII. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác:

- Năm học 2023-2024, trường Tiểu học Hải Hòa có 748 học sinh/20 lớp, sĩ số được duy trì 100% từ đầu năm học đến cuối năm học, phổ cập giáo dục đạt mức độ 3. Học sinh lớp 1,2,3,4 hoàn thành chương trình lớp học đạt 98,9%. HS lớp 5 HTCTTH đạt 100%, cuối năm học có 325 em Học sinh Xuất sắc và 191 Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện đạt 68.9% được nhà trường khen thưởng.

- Nhà trường đã đạt được nhiều thành tích cao trong các cuộc thi, hội thi:

+ Về học sinh:

Hùng biện tiếng Anh: khối lớp 4, 5 có 4 học sinh tham gia hội thi cấp Huyện, xếp thứ 25/34 trường (vượt 6 bậc so với năm học trước).

Phong trào viết chữ đúng và đẹp: 100% các lớp duy trì thường xuyên, có bài viết theo từng tháng; HS dự Tuyên dương viết chữ đúng và đẹp cấp Huyện

có 16 em dự thi đều đạt giải, trong đó có: 8 giải Nhì và 8 giải Ba. Xếp thứ: 21/34 trường.

Thi HS Giỏi TĐTT cấp huyện xếp thứ 16 cấp Tiểu học (vượt 8 bậc so với năm học trước). Môn Bật xa nam đạt 1 giải Ba cấp Huyện.

Tổng có 40 em HS tham dự và đạt giải cấp Huyện; 2 HS Trưng nguyên Tiếng Việt vòng thi Hội (cấp Tỉnh).

+ Kết quả các cuộc thi giáo viên: Giáo viên tham gia cuộc thi thiết bị dạy học số do Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định tổ chức: 5 GV có sản phẩm dự thi cấp Bộ, 4 sản phẩm đạt yêu cầu. Trong năm học, nhà trường cùng với cụm miền số 3 đã tổ chức thành công các buổi hội thảo chuyên đề, trưng bày sản phẩm STEM và Hội thi Phát triển năng lực học sinh cấp Huyện xếp Nhì toàn đoàn, đóng góp tích cực cho Hội thi Phát triển năng lực học sinh cấp tỉnh; 1 GV tham gia luyện tập và dự Hội thao “Dân quân tự động” do Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Nam Định tổ chức đạt giải Nhì đồng đội, được Ủy ban nhân dân huyện tặng giấy khen, 4 cá nhân được bình xét đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, 29 cá nhân được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Các hoạt động và phong trào của nhà trường vững mạnh, chất lượng giáo dục tốt, duy trì và phát huy trường Tiểu học đạt Chuẩn quốc gia mức độ II, trường Xanh - sạch - đẹp - an toàn, Kiểm định chất lượng cấp độ 3, Thư viện Tiên tiến.

- Năm học 2023-2024 trường Tiểu học Hải Hòa chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết gương mẫu, Chi bộ và đoàn thể vững mạnh, thực hiện tốt quy chế dân chủ, tổ chức tốt các phong trào thi đua, hoàn thành tốt kế hoạch, các chỉ tiêu và nhiệm vụ năm học. Các phong trào thi đua trong năm học 2023-2024 xếp thứ 24/34 trường. Nhà trường được UBND huyện tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

- Năm học 2024-2025, cán bộ giáo viên nhân viên đã và đang phát huy tốt những thành tích đã đạt được của năm học trước tiếp tục phấn đấu nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục của nhà trường, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

B. Hình thức và thời điểm công khai:

1. Hình thức:

- Tổ chức công khai trong hội đồng sư phạm bằng hình thức niêm yết, thông báo, đưa lên cổng thông tin của trường. Nhờ vậy phụ huynh và cán bộ, viên chức và học sinh của trường đều nắm rõ các nội dung thông báo để lựa chọn hình thức học tập phù hợp.

Qua công khai cam kết về chất lượng giáo dục và công khai minh bạch về

chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính tại trường đã tạo điều kiện cho học sinh và xã hội có cơ sở đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của trường. Phụ huynh yên tâm khi đưa con đến trường, chất lượng giáo dục chuyên biến tốt, tạo thương hiệu của trường về chất lượng. Trường Tiểu học Hải Hòa là địa chỉ tin cậy để cha mẹ học sinh gửi con vào học.

2. Thời điểm công khai:

Về cam kết chất lượng, chất lượng giáo dục thực tế, các điều kiện đảm bảo chất lượng, thu chi tài chính đăng tải và niêm yết thông báo từ tháng 6/2024.

Riêng dự toán thu chi tài chính 2024 thông báo và đăng tải ngay sau khi có quyết định phân bổ ngân sách 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hải Hậu.

- Tiếp tục đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của trường và cập nhật khi khai giảng năm học mới và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

- Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục tính đến ngày 31 tháng 12 hàng năm. Thời gian thực hiện niêm yết công khai tại trường ít nhất 15 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét.

- Đối với học sinh tuyển mới: phổ biến hướng dẫn tuyển sinh và các thông báo trước khi trường thực hiện tuyển sinh.

- Đối với học sinh đang học tại trường: tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới để thông báo chi tiết.

Các năm về sau vẫn thực hiện theo hình thức và thời gian, thời điểm như năm học trước.

Nơi nhận:

- Nhà trường;
- Công khai bảng tin, website trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Yên